

CÔNG TY CỔ PHẦN LOGISTICS HONG KONG
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN LOGISTICS HONG KONG

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: HONG KONG LOGISTICS JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: HK LOGISTICS.,JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0107513822

3. Ngày thành lập: 21/07/2016

4. Địa chỉ trụ sở chính:

104 I4 Khuất Duy Tiến, Phường Thanh Xuân Bắc, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đầu Chi tiết: Chi tiết: - Sản xuất các sản phẩm máy móc có đinh vít ; - Sản xuất dây cáp kim loại, dải xếp nếp và các chi tiết tương tự ; - Sản xuất dây cáp kim loại cách điện hoặc không cách điện ; - Sản xuất đinh hoặc ghim ; - Sản xuất đinh tán, vòng đệm và các sản phẩm không ren tương tự ; - Sản xuất các sản phẩm đinh vít; - Sản xuất bulông, đai ốc và các sản phẩm có ren tương tự ; - Sản xuất lò xo (trừ lò xo đồng hồ) như : Lò xo lá, lò xo xoắn ốc, lò xo xoắn tròn ốc, lá cho lò xo ; - Sản xuất các chi tiết kim loại khác như: Sản xuất chân vịt tàu và cánh, Mỏ neo, Chuông, Đường ray tàu hoả, Móc gài, khoá, bản lề; 	2599
2.	Sản xuất dây, cáp điện và điện tử khác	2732
3.	Sản xuất hoá chất cơ bản	2011
4.	Khai thác và thu gom than cứng	0510
5.	Khai khoáng khác chưa được phân vào đầu Chi tiết: Khai thác mỏ và khai thác khoáng chất và nguyên liệu khác chưa được phân vào đầu như: Nguyên liệu làm đá mài, đá quý, các khoáng chất, grafit tự nhiên, và các chất phụ gia khác, đá quý, bột thạch anh, mica.	0899
6.	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản	1020

7.	Sản xuất tinh bột và các sản phẩm từ tinh bột	1062
8.	Vận tải đường ống	4940
9.	Vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương	5012
10.	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	5022
11.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
12.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy	5222
13.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải hàng không (trừ hoạt động nhà nước cấm và chỉ hoạt động sau khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)	5223
14.	Bốc xếp hàng hóa	5224
15.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: Gửi hàng; Sắp xếp hoặc tổ chức các hoạt động vận tải đường sắt, đường bộ, đường biển hoặc đường hàng không; Giao nhận hàng hóa; Thu, phát các chứng từ vận tải và vận đơn; Hoạt động của đại lý làm thủ tục hải quan; Hoạt động của các đại lý vận tải hàng hóa đường biển và hàng không; Bao gói hàng hóa nhằm mục đích bảo vệ hàng hóa trên đường vận chuyển, dỡ hàng hóa, lấy mẫu, cân hàng hoá.	5229(Chính)
16.	Bưu chính (trừ hoạt động nhà nước cấm và chỉ hoạt động sau khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)	5310
17.	Chuyển phát (trừ hoạt động nhà nước cấm và chỉ hoạt động sau khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)	5320
18.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
19.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	4661
20.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Bán buôn hoá chất công nghiệp như: anilin, mực in, tinh dầu, khí công nghiệp, keo hoá học, chất màu, nhựa tổng hợp, methanol, parafin, dầu thơm và hương liệu, soda, muối công nghiệp, axit và lưu huỳnh, - Bán buôn phân bón và sản phẩm nông hóa; - Bán buôn chất dẻo dạng nguyên sinh; Bán buôn cao su; Bán buôn sợi dệt.	4669
21.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
22.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
23.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610

24.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: - Xây dựng công trình công nghiệp, trừ nhà cửa như: Các nhà máy lọc dầu, Các xưởng hoá chất, - Xây dựng công trình cửa như: Đường thủy, bến cảng và các công trình trên sông, các cảng du lịch, cửa cống, Đập và đê. - Xây dựng đường hầm ; - Các công việc xây dựng khác không phải nhà như: Các công trình thể thao ngoài trời.	4290
25.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: - Lắp đặt hệ thống thiết bị khác không thuộc về điện, hệ thống ống tưới nước, hệ thống lò sưởi và điều hoà nhiệt độ hoặc máy móc công nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng kỹ thuật dân dụng ; - Lắp đặt hệ thống thiết bị nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng dân dụng như : Thang máy, cầu thang tự động, Các loại cửa tự động, Hệ thống đèn chiếu sáng, Hệ thống hút bụi, Hệ thống âm thanh, Hệ thống thiết bị dùng cho vui chơi giải trí.	4329
26.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
27.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy	4543
28.	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: Đại lý, môi giới	4610
29.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống (trừ loại nhà nước cấm và chỉ hoạt động sau khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)	4620
30.	Bán buôn gạo	4631
31.	Bán buôn thực phẩm	4632
32.	Bán buôn đồ uống	4633
33.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ dầu hỏa, ga, than nhiên liệu dùng cho gia đình trong các cửa hàng chuyên doanh: - Bán lẻ dầu hỏa; - Bán lẻ bình ga; - Bán lẻ than, củi.	4773
34.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: Vận tải hành khách bằng xe khách nội tỉnh, liên tỉnh; Cho thuê xe có người lái để vận tải hành khách, hợp đồng chở khách đi tham quan, du lịch hoặc mục đích khác.	4932
35.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Vận tải hàng hóa thông thường; Vận tải hàng nặng, vận tải container; Vận tải phế liệu, phế thải, rác thải, không đi kèm hoạt động thu gom hoặc đổ phế liệu, phế thải, rác thải.	4933

36.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa (trừ loại nhà nước cấm và chỉ hoạt động sau khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)	8299
37.	Hoạt động của đại lý và môi giới bảo hiểm Chi tiết: Đại lý bảo hiểm	6622
38.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê	6810
39.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật	7120
40.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác Chi tiết: Cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng; Cho thuê không kèm người điều khiển, các thiết bị và đồ dùng hữu hình khác thường được sử dụng như hàng hóa trong kinh doanh: Động cơ Dục cụ máy, Thiết bị khai khoáng và thăm dò dầu, Thiết bị phát thanh, truyền hình và thông tin liên lạc chuyên môn, Thiết bị sản xuất điện ảnh, Thiết bị đo lường và điều khiển, Máy móc công nghiệp. Cho thuê thiết bị vận tải đường bộ (trừ xe có động cơ) không có người điều khiển: Mô tô, xe lưu động, cẩu trục; Động cơ tàu hỏa; Cho thuê thiết bị vận tải đường thủy không kèm người điều khiển: Thuyền và tàu thương mại; Cho thuê container;	7730
41.	Đại lý du lịch	7911
42.	Điều hành tua du lịch	7912
43.	Dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7920

6. Vốn điều lệ: 36.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần: 10.000 VNĐ/Cổ phần

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	VÕ MINH HẢI	Khối 1, Phường Hồng Sơn, Thành phố Vinh, Tỉnh Nghệ An, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	720.000	7.200.000.000	20,000	186720198	
			Tổng số	720.000	7.200.000.000	20,000		

2	NGUYỄN THỊ NGỌC MAI	Số nhà 61, tổ 7, khu 7, Phường Ba Đình, Thị xã Bỉm Sơn, Tỉnh Thanh Hoá, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	2.700.000	27.000.000.000	75,000	172047519	
			Tổng số	2.700.000	27.000.000.000	75,000		
3	NGUYỄN THỊ THÙY DUNG	Thôn 3, Xã Yên Hồ, Huyện Đức Thọ, Tỉnh Hà Tĩnh, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	180.000	1.800.000.000	5,000	183607921	
			Tổng số	180.000	1.800.000.000	5,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN THỊ NGỌC MAI

Giới tính: Nữ

Chức danh: Chủ tịch hội đồng quản trị

Sinh ngày: 06/08/1985

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 172047519

Ngày cấp: 10/07/2014

Nơi cấp: Công an tỉnh Thanh Hóa

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số nhà 61, tổ 7, khu 7, Phường Ba Đình, Thị xã Bỉm Sơn, Tỉnh Thanh Hoá, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Số nhà 61, tổ 7, khu 7, Phường Ba Đình, Thị xã Bỉm Sơn, Tỉnh Thanh Hoá, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội